

Số: 16/2022/QĐST-DS

Sa Thầy, ngày 26 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16/8/2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 33/2022/TLST- DS ngày 01 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hà Văn T, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Thôn Đăk T, xã Sa Ngh, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

Bị đơn: Ông Phạm Thanh Tr.

Địa chỉ: Thôn Đăk T, xã Sa Ngh, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phạm Thanh Tr trả cho ông Hà Văn T số tiền là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Số tiền này ông Phạm Thanh Tr trả một lần vào ngày 16/9/2022.

Về lãi suất chậm trả: Các đương sự không yêu cầu áp dụng lãi suất chậm trả khi thi hành án.

- Về án phí: Căn cứ Khoản 3 Điều 144, khoản 1; 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, khoản 2, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội và mục A phần II Danh mục mức án phí, lệ phí Toà án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14.

Ông Phạm Thanh Tr phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng).

Ông Hà Văn T không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho ông Hà Văn T toàn bộ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 736.425đ(*Bảy trăm ba mươi sáu ngàn bốn trăm hai mươi lăm đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2021/0004094, ngày 01/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Lâm